

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày 23-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Hữu An

Bà Hoàng Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Triệu Đức L, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1978; tại xã N, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020078002487 cấp ngày: 01/5/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã N, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Triệu Nho H, con bà Bàn Thị M (đã chết); Vợ: Triệu Thị V; con: có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật lần nào. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/12/2025 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Triệu Tiến P, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn L, xã N, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 ngày 15/12/2025, Tổ công tác Công an xã N, tỉnh Lạng Sơn đi tuần tra, kiểm soát trên địa bàn Thôn L, xã N, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại nhà Triệu Đức L, sinh năm 1978, trú tại thôn L, xã N tàng trữ 01 khẩu súng khí nén

màu đen dài 100cm có nhãn hiệu AIRFORCE (made in USA) có gắn 01 ống ngắm, 01 đèn laze, 01 dây đeo súng. Tại Bản Kết luận giám định số 18/KL-KTHS ngày 18/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Khẩu súng màu đen dài 100cm gửi giám định là vũ khí quân dụng, thuộc Phụ lục I “Danh mục vũ khí quân dụng của Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an. Hiện tại, khẩu súng vẫn còn sử dụng để bắn được.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo trình bày: Khoảng tháng 3 năm 2025 Triệu Đức L gặp Triệu Tiến P sinh năm 1984, trú cùng Thôn L, xã N, tỉnh Lạng Sơn, biết Triệu Tiến P có khẩu súng khí nén bắn đạn chì muôn bán, Triệu Đức L đã hỏi mua khẩu súng của Triệu Tiến P, Triệu Tiến P đồng ý bán với giá 3.800.000 đồng cho Triệu Đức L. Sau khi có súng kèm theo đạn chì (không rõ số lượng bao nhiêu viên), Triệu Đức L một mình lên đồi phía sau nhà sử dụng súng bắn đạn chì để bắn thử và săn bắn thú rừng (chim, sóc). Bắn hết số đạn, Triệu Đức L đem súng về cất giữ tại góc nhà tầng 1 của Triệu Đức L đang sinh sống, đến ngày 15/12/2025 thì bị Công an xã N phát hiện, thu giữ.

Triệu Tiến P là người bán súng cho Triệu Đức L khai nhận: Khoảng tháng 01 năm 2023 mua với một địa chỉ Facebook không rõ tên, năm sinh, địa chỉ, số điện thoại một khẩu súng khí nén bắn đạn chì, kèm đạn với giá 4.000.000 đồng. Sau 03 lần nhận các linh kiện súng kèm đạn chì từ 02 người đàn ông đi xe mô tô vận chuyển đến (Triệu Tiến P không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ, biển số xe, đơn vị vận chuyển) Triệu Tiến P lắp ráp hoàn thiện thành một khẩu súng rồi mang súng ra khu vực đồi phía sau nhà bắn thử, nhưng do không biết căn chỉnh súng nên đường đạn đi không chính xác. Triệu Tiến P đã bán cho Triệu Đức L khẩu súng kèm theo đạn chì (không nhớ số lượng) với giá 3.800.000 đồng.

Khoản 3, Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 của Quốc hội khóa XIV ngày 20/6/2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018 đến ngày 31/12/2024 thì khẩu súng khí nén Triệu Tiến P mua và bán lại cho Triệu Đức L thuộc danh mục Súng săn, không thuộc danh mục Vũ khí quân dụng. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Triệu Tiến P về hành vi Mua bán trái phép vũ khí quân dụng. Ngoài ra căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 của Quốc hội Khóa XIII ngày 20/6/2012 có hiệu lực từ ngày 01/7/2013, hành vi Mua bán khẩu súng khí nén kèm đạn của Triệu Tiến P đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính.

Đối với người bán súng, người vận chuyển linh kiện súng cho Triệu Tiến P, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được có liên quan trong vụ án.

Về vật chứng vụ án: 01 khẩu súng khí nén màu đen dài 100cm có nhãn hiệu AIRFORCE (made in USA) có gắn 01 ống ngắm, 01 đèn laze, 01 dây đeo súng. Cơ quan điều tra đã chuyển đến Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận số 08/BB-c29 ngày 12/02/2026.

Cáo trạng số: 13/CT-VKSLS-P2 ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Đức L về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Đức L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định gồm: 01 khẩu súng khí nén màu đen dài 100cm có nhãn hiệu AIRFORCE (made in USA) có gắn 01 ống ngắm, 01 đèn laze, 01 dây đeo súng.

Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đề nghị xin được miễn án phí, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Triệu Đức L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Triệu Tiến P đều không có ý kiến tranh luận.

Tại phần nói sau cùng: Bị cáo Triệu Đức L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Triệu Đức L, sinh năm 1978, trú tại thôn L, xã N đã có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng khí nén màu đen dài 100cm có nhãn hiệu AIRFORCE (made in USA) có gắn 01 ống ngắm, 01 đèn laze, 01 dây đeo súng tại góc nhà bị cáo. Căn cứ vào Phụ lục I “Danh mục vũ khí quân dụng của Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an thì 01 khẩu súng khí nén màu đen dài 100cm có nhãn hiệu AIRFORCE (made in

USA) có gắn 01 ống ngắm, 01 đèn laze, 01 dây đeo súng thuộc Danh mục vũ khí quân dụng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Triệu Đức L là Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe con người, đến trật tự, an toàn xã hội qua việc xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về chế tạo, quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng. Do vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Triệu Đức L chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật lần nào nên được coi có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Triệu Đức L quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo là dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp 0/12, sinh sống tại Thôn L, xã N, tỉnh Lạng Sơn là xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có con gái là Triệu Thị H có mức độ khuyết tật nặng, bị cáo có xác nhận của UBND xã N thể hiện bị cáo Triệu Đức L có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có con gái là Triệu Thị H có mức độ khuyết tật nặng, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương là phù hợp, để bị cáo có điều kiện chăm sóc cho gia đình và thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, tự giác cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại Đơn xin xác nhận hoàn cảnh kinh tế gia đình ngày 17/12/2025 của bị cáo có xác nhận của UBND xã N thể hiện bị cáo Triệu Đức L có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, sinh sống tại thôn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; gia đình đang nuôi dưỡng con gái Triệu Thị H có mức độ khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp xã hội, vợ và con trai không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định: 01 khẩu súng khí nén màu đen dài 100cm có nhãn hiệu AIRFORCE (made in USA) có gắn 01 ống ngắm, 01 đèn laze, 01 dây đeo súng.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Đối với Triệu Tiến P là người bán súng cho bị cáo Triệu Đức L theo Khoản 3, Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 của Quốc hội khóa XIV ngày 20/6/2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018 đến ngày 31/12/2024 thì khẩu súng khí nén Triệu Tiến P mua và bán lại cho Triệu Đức L thuộc danh mục Súng săn, không thuộc danh mục Vũ khí quân dụng. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Triệu Tiến P về hành vi Mua bán trái phép vũ khí quân dụng.

[12] Đối với người bán súng, người vận chuyển linh kiện súng cho Triệu Tiến P, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được người có liên quan trong vụ án.

[13] Về án phí: Bị cáo Triệu Đức L bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, do bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử cho bị cáo Triệu Đức L được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Bị cáo Triệu Đức L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Triệu Tiến P đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; Điều 50; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Đức L phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Đức L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23 tháng 4 năm 2026 và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Triệu Đức L cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về vật chứng vụ án: Giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định: 01 khẩu súng khí nén màu đen dài 100cm có nhãn hiệu AIRFORCE (made in USA) có gắn 01 ống ngắm, 01 đèn laze, 01 dây đeo súng.

Vật chứng được giao theo biên bản giao nhận số 08/BB-c29 ngày 12/02/2026.

5. Về án phí: Bị cáo Triệu Đức L được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Triệu Đức L; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Triệu Tiến P có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 – Lạng Sơn;
- Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn (PV06);
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức

